

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HSST
Ngày: 03/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hanh

Các hội thẩm nhân dân : Bà Nguyễn Thị Bích Diệp

Bà Vũ Kim Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà Trung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Quỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2023/HSST ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Thị T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 14/01/1970; Nơi sinh: thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ 06, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12 PT; Con ông: Triệu Đức M - sinh năm 1932 (đã chết); Con bà: Nông Thị M - sinh năm 1945 (trú tại: tổ 06, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Chồng: Hoàng Việt H - sinh năm 1965 (trú tại: tổ 06, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con thứ hai sinh năm 2007; Anh chị em ruột: gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 21/9/2022 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Chu Văn C - sinh năm 1968; trú tại: tổ 06, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt.

2. Hoàng Văn T - sinh năm 1993; trú tại: tổ 06, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng 02/2022, Triệu Thị T (sinh năm 1970; trú tại: Tổ 06, phường N, thành phố Cao Bằng) bắt đầu bán số lô, đề trái phép cho một số người chơi có nhu cầu tại nhà riêng thuộc tổ 06, phường N, thành phố Cao Bằng. T bán số lô, số đề dưới hình thức ghi các số lô, số đề ra những tờ giấy nhỏ (cáp đề) và sử dụng giấy than để sao chép cáp đề thành hai bản, một bản T giữ để tổng hợp chuyên số cho chủ đề và một bản giao cho khách mua để làm căn cứ trả thưởng. T sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S có gắn 02 (hai) sim di động số 0977.926.463 và 0832.009.558 để nhận tin nhắn mua số lô, số đề từ khách. Mỗi cáp đề hoặc một tin nhắn tương ứng với một người đánh bạc. Đối với số đề, khách tùy chọn các số từ 00 đến 99, nếu số mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt xổ số Miền Bắc ngày hôm đó sẽ trúng thưởng với tỷ lệ 1/70, tức là 1.000 đồng (*một nghìn đồng*) được trả 70.000 đồng (*bảy mươi nghìn đồng*). Khi bán số đề, T thu 80% tổng số tiền mua số đề khách chơi, trích lại 20% tổng số tiền cho khách, nếu khách không trúng đề thì sẽ mất toàn bộ số tiền đã bỏ ra mua số đề. Đối với số lô, khách lựa chọn và mua số có 02 chữ số từ 00 đến 99 nếu trùng với 02 số cuối của 27 (*hai mươi bảy*) giải xổ số Miền Bắc ngày hôm đó sẽ trúng thưởng với tỷ lệ 1/80, tức là 01 điểm lô được trả 80.000 đồng (*tám mươi nghìn đồng*), một điểm lô khách mua với giá 23.000 đồng (*hai mươi ba nghìn đồng*). Nếu không trúng lô khách sẽ mất toàn bộ số tiền đã bỏ ra mua số lô đó. Số lô, số đề bán được trong ngày T tổng hợp lại và chuyển cho người có tài khoản zalo có tên “Đậu Đỏ” được đăng ký bởi số điện thoại 0919.558.425. Đối với số đề T chuyển đi 73% và hưởng lợi 7% tổng số tiền khách mua số đề; đối với số lô T chuyển đi 22.500 đồng/1 điểm lô, hưởng lợi 500đồng/1 điểm lô. Toàn bộ số lô, số đề T bán được cho khách đều chuyển hết cho người sử dụng zalo “Đậu Đỏ”; T không tự mua thêm số lô, số đề và không giữ lại để bản thân tự trả thưởng.

Hồi 18 giờ 10 phút ngày 14/9/2022, tổ công tác Đội cảnh sát hình sự Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Triệu Thị T có hành vi mua bán số lô, số đề trái phép. Tang vật thu giữ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu trắng - vàng - hồng; 16 (mười sáu) cáp đề tự tạo được đánh số thứ tự từ 01 đến 16 (có chữ ký xác nhận của Triệu Thị T).

Mở rộng điều tra, hồi 18 giờ 55 phút cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Triệu Thị T. Thu giữ: 59 (năm mươi chín) cáp đề đánh số thứ tự từ 01 đến 59 (có chữ ký xác nhận của Triệu Thị T); số tiền 1.393.000 đồng (*một triệu ba trăm chín mươi ba nghìn đồng*).

Trên cơ sở các cáp đề đã thu giữ và kết quả tin nhắn điện thoại thu giữ của Triệu Thị T, xác định:

- Ngày 09/4/2022, T bán số lô, số đề cho Chu Văn C (*sinh năm 1968; trú tại tổ 07, phường N, thành phố Cao Bằng*) với số tiền là 1.400.000 đồng (*một*

triệu bốn trăm nghìn đồng); đối chiếu với kết quả xổ số, C không trúng thưởng; thu lợi bất chính số tiền 98.000 đồng (*chín mươi tám nghìn đồng*).

- Ngày 10/4/2022, T bán số lô, số đề cho Chu Văn C với số tiền là 2.150.000 đồng (*hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*); đối chiếu với kết quả xổ số, C không trúng thưởng; thu lợi bất chính số tiền 95.000 đồng (*chín mươi năm nghìn đồng*).

- Ngày 10/9/2022, T bán số lô, số đề cho 12 người (không quen biết) với số tiền 5.436.000 đồng (*năm triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn đồng*); đối chiếu với kết quả xổ số, khách trúng thưởng số tiền 5.100.000 đồng (*năm triệu một trăm nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 10.563.000 đồng (*mười triệu năm trăm sáu mươi ba nghìn đồng*); thu lợi bất chính số tiền 283.620 đồng (*hai trăm tám mươi ba nghìn sáu trăm hai mươi đồng*).

- Ngày 11/9/2022, T bán số lô, số đề cho 07 người (không quen biết) với tổng số tiền 3.581.000 đồng (*ba triệu năm trăm tám mươi một nghìn đồng*); đối chiếu với kết quả xổ số, khách trúng thưởng số tiền 3.200.000 đồng (*ba triệu hai trăm nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 6.781.000 đồng (*sáu triệu bảy trăm tám mươi một nghìn đồng*); thu lợi bất chính 155.450 đồng (*một trăm năm mươi năm nghìn bốn trăm năm mươi đồng*).

- Ngày 12/9/2022, T bán số lô, số đề cho Hoàng Văn T (*sinh năm 1993; trú tại tổ 06, phường N, thành phố Cao Bằng*) với số tiền 2.400.000 đồng (*hai triệu bốn trăm nghìn đồng*) và 16 người chơi khác (không quen biết) với tổng số tiền trong ngày là 17.815.000 đồng (*mười bảy triệu tám trăm mười năm nghìn đồng*). Đối chiếu với kết quả xổ số, Hoàng Văn T không trúng thưởng, 16 khách trúng thưởng số tiền 8.630.000 đồng (*tám triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 26.445.000 đồng (*hai mươi sáu triệu bốn trăm bốn mươi năm nghìn đồng*); thu lợi bất chính số tiền 882.450 đồng (*tám trăm tám mươi hai nghìn bốn trăm năm mươi đồng*).

- Ngày 13/9/2022, T bán số lô, số đề cho 14 người (không quen biết) với số tiền 11.564.000 đồng (*mười một triệu năm trăm sáu mươi tư nghìn đồng*); đối chiếu với kết quả xổ số, khách trúng thưởng số tiền 11.760.000 đồng (*mười một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày là 23.324.000 đồng (*hai mươi ba triệu ba trăm hai mươi bốn nghìn đồng*); thu lợi bất chính 516.440 đồng (*năm trăm mười sáu nghìn bốn trăm bốn mươi bốn đồng*).

- Ngày 14/9/2022, T bán số lô, số đề cho 17 người chơi (không quen biết) với số tiền 7.750.000 đồng (*bảy triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*). Tổng số tiền Triệu Thị T thu lợi bất chính là 2.030.960 đồng (*hai triệu không trăm ba mươi nghìn đồng chín trăm sáu mươi đồng*).

Mở rộng điều tra, cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định yêu cầu khôi phục dữ liệu trên chiếc điện thoại OPPO F1S thu giữ của Triệu Thị T. Tại Kết luận giám định số 410 ngày 29/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Không phát hiện dữ liệu tin nhắn SMS, Zalo đã bị xóa từ ngày 01/01/2022 đến ngày 14/9/2022 trên điện thoại gửi giám định.

Với hành vi trên, bị cáo Triệu Thị T đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ truy cứu trách nhiệm hình sự. Tại bản Cáo trạng số: 17/CT-VKSTP ngày 13/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Triệu Thị T về tội tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thực hiện hành vi ghi số lô, số đề trực tiếp hoặc qua tin nhắn điện thoại với người chơi, lấy kết quả xổ số miền Bắc làm căn cứ để trả thưởng, nhằm mục đích được thua bằng tiền. Số tiền hưởng lợi bất chính bị cáo đã sử dụng để tiêu sài cá nhân và bị cáo nhất trí nộp lại để sung quỹ Nhà nước. Về vật chứng, tài sản tạm giữ: số tiền 1.393.000 đồng (*một triệu ba trăm chín mươi ba nghìn đồng*); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu trắng - vàng - hồng; các cấp đề, bị cáo khai nhận đây là tài sản của bị cáo và có liên quan đến hành vi phạm tội nên không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Triệu Thị T về tội danh, điều luật như đã nêu trong bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Triệu Thị T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Về hình phạt chính: đề nghị phạt tiền bị cáo Triệu Thị T từ 65 đến 75 triệu đồng. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị xử:

- Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu trắng - vàng - hồng, điện thoại cũ đã qua sử dụng;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.393.000 đồng (*một triệu ba trăm chín mươi ba nghìn đồng*) là khoản thu lợi bất chính mà bị cáo có được từ việc ghi lô đề ngày 14/9/2022.

- Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 2.030.960 đồng (*Hai triệu không trăm ba mươi nghìn chín trăm sáu mươi đồng*).

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Trong các ngày 09, 10/4/2022 và từ ngày 10 đến 14/9/2022, Triệu Thị T đã có hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề ghi trực tiếp, nhắn tin qua tài khoản zalo nhằm mục đích được thua bằng tiền, lấy kết quả xổ số miền Bắc làm căn cứ để trả thưởng. Cụ thể: các ngày 10, 12, 13 và 14/9/2022, có trên 10 người đánh bạc với số tiền sử dụng để đánh bạc hơn 05 triệu đồng, trong đó có 02 ngày 12 và 13/9/2022 có trên 10 người đánh bạc với số tiền sử dụng đánh bạc trong ngày là 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*). Tổng số tiền bị cáo hưởng lợi bất chính là: 2.030.960 đồng (*Hai triệu không trăm ba mươi nghìn chín trăm sáu mươi đồng*).

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý nhằm mục đích thu lợi bất chính. Bị cáo đã nhiều lần tổ chức cho 10 người đánh bạc trở lên trong cùng một lúc mà tổng số tiền dùng đánh bạc trong cùng 01 lần trị giá hơn 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*), trong đó có 02 ngày 12 và 13/9/2022 có trên 10 người đánh bạc với tổng số tiền sử dụng đánh bạc trong cùng một lần trị giá 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*) trở lên. Do vậy, hành vi của bị cáo Triệu Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong cộng đồng dân cư và là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các tội phạm khác. Hành vi của bị cáo mang tính nghiêm trọng, có quy mô lớn nên cần có hình phạt nghiêm khắc để đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy

định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ và mẹ đẻ là người có công với cách mạng và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong các ngày 10, 12, 13 và 14/9/2022 bị cáo đã thực hiện nhiều lần hành vi tổ chức cho 10 người đánh bạc trở lên trong cùng một lúc mà tổng số tiền dùng đánh bạc trong cùng 01 lần trị giá hơn 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*). Trong đó có 02 ngày 12 và 13/9/2022 có tổng số tiền sử dụng đánh bạc trong cùng một lần trị giá 20.000.000 đồng (*hai mươi triệu đồng*) trở lên nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Triệu Thị T thuộc trường hợp nghiêm trọng, tuy nhiên khoản lợi bất chính bị cáo có được từ hành vi phạm tội không lớn và mục đích bị cáo thực hiện hành vi phạm tội để có thêm thu nhập nhưng đây không phải là nguồn thu nhập chính của bị cáo. Bị cáo là người có nhân thân tốt, có ý thức tự cải tạo bản thân nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà việc áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, vừa đảm bảo việc thu nộp ngân sách nhà nước, vừa có tác dụng răn đe và cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*”. Xét thấy, do đã áp dụng phạt tiền là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu trắng - vàng - hồng, điện thoại cũ đã qua sử dụng, xét thấy đây là vật chứng bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 1.393.000 đồng (*Một triệu ba trăm chín mươi ba nghìn đồng*) thu giữ. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận có số tiền này do ghi lô đề có được, phù hợp với tài liệu chứng cứ trong hồ sơ, xét thấy đây là khoản thu lợi bất chính nên cần xử tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với khoản tiền mà bị cáo được hưởng lợi có được từ việc ghi lô, đề với số tiền là 2.030.960 đồng (*Hai triệu không trăm ba mươi nghìn chín trăm sáu mươi đồng*). Xét thấy, đây là khoản thu lợi bất chính mà bị cáo có được từ hành vi phạm tội nên cần buộc bị cáo phải nộp lại khoản tiền để sung nộp ngân sách nhà nước.

[7] Các ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về các vấn đề khác:

Quá trình điều tra xác định được số điện thoại 0919.558.425 được đăng ký thông tin là Nguyễn Văn L, sinh năm 1963, trú tại xóm 5, xã Cù Vân, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả trực tiếp xác minh tại Công an xã Cù Vân, không xác định được ông Nguyễn Văn L hiện đang sinh sống tại đâu nên không đủ căn cứ xử lý.

Ngoài ra, xác định trong các ngày 12, 13, 14/9/2022 có tin nhắn mua số lô, số đề từ tài khoản zalo “Bác Mộc” được đăng ký bởi số điện thoại 0978.053.989. Xác định số điện thoại trên được đăng ký bởi Nông Ngọc D (*sinh năm 1952; trú tại tổ 05, phường S, thành phố Cao Bằng*). D khai nhận số điện thoại trên được ông D đăng ký sim, nhưng từ 8/2022 đã bị mất sim, D không được thực hiện hành vi mua số lô, số đề với Triệu Thị T. Quá trình đối chất tại cơ quan điều tra, Triệu Thị T và Nông Ngọc D xác nhận không quen biết nên không đủ cơ sở để xử lý theo quy định.

Kết quả tra cứu tiền án, tiền sự, xác định: Chu Văn C, Hoàng Văn T không có tiền án, tiền sự. Ngày 14/12/2022, Công an thành phố đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền) đối với Chu Văn C, Hoàng Văn T về hành vi đánh bạc là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: bị cáo Triệu Thị T phạm tội "*Tổ chức đánh bạc*".

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Triệu Thị T 70 (Bảy mươi) triệu đồng.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu trắng - vàng - hồng (màn hình cảm ứng), có số IMEI1: 863069038034931, số IMEI2: 863069038034923 (số IMEI theo Quyết định chuyển vật chứng). Điện thoại đựng trong phong bì niêm phong mặt trước ghi điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, màu trắng, vàng, hồng vụ Triệu Thị T – Tổ chức đánh bạc, mặt sau có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước tiền Việt Nam: 1.393.000 đồng (*Một triệu ba trăm chín mươi ba nghìn đồng*). Cơ quan Công an thành phố Cao Bằng đã chuyển số tiền trên vào tài khoản 3949.0.1035584.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh Cao Bằng theo ủy nhiệm chi số 01 ngày 09/02/2023.

- Truy thu nộp ngân sách nhà nước đối với bị cáo Triệu Thị T số tiền 2.030.960 đồng (*Hai triệu không trăm ba mươi nghìn chín trăm sáu mươi đồng*).

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 55 ngày 13/02/2023.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Triệu Thị T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hanh